

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình chung

1.1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, sự ủng hộ có hiệu quả của lãnh đạo Tổng công ty TLVN đối với hoạt động SXKD chung của Công ty. Đồng thời, Công ty cũng nhận được sự chia sẻ khó khăn, tạo điều kiện của các công ty Thuốc lá điều thông qua việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng tiêu thụ nguyên tắc 3 năm, hợp đồng hợp tác đầu tư và hợp đồng mua bán nguyên liệu thuốc lá.

- Sự hợp tác truyền thống và duy trì phát huy tốt mối quan hệ giữa Công ty với chính quyền địa phương vùng trồng nguyên liệu, người dân trồng thuốc lá,... là thế mạnh của Công ty trong kinh doanh, góp phần ổn định sản xuất nông nghiệp là lĩnh vực tạo ra giá trị cốt lõi cho Công ty.

- Cơ sở hạ tầng kho tàng, nhà xưởng được Công ty đầu tư khang trang, mở rộng diện tích là lợi thế cho Công ty trong việc bảo quản hàng hóa, giúp Công ty tập trung nguồn lực, tiết giảm chi phí bảo quản hàng hóa và tạo cơ hội khai thác thêm dịch vụ tăng thêm nguồn thu cho Công ty.

1.2. Khó khăn

- Sự bùng phát của dịch bệnh Covid-19 trên khắp thế giới làm gián đoạn hoạt động giao thương giữa các nước đặc biệt là hoạt động thương mại lĩnh vực nguyên liệu thuốc lá giữa Việt Nam với nước láng giềng Trung Quốc đã tác động ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất nhập khẩu, cũng như hoạt động gia công xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá.

- Chính sách của Nhà nước (Nghị định 100/2016/NĐ-CP) liên quan đến hoàn thuế GTGT và Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ ảnh hưởng đến dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD Công ty, đồng thời ảnh hưởng đến nguồn cung nguyên liệu thuốc lá, tạo sức ép cạnh tranh trong sản xuất thu mua nguyên liệu thuốc lá trong nước. Hoạt gia công tách cọng thiếu nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, dẫn đến sản xuất bị động, thiếu việc làm, giảm thu nhập người lao động.

- Diễn biến thời tiết bất thuận, thiên tai mưa đá, ngập úng xảy ra tại khu vực Chi nhánh Bắc Kạn và Chi nhánh Lạng Sơn gây thiệt hại trực tiếp cho người dân, giảm sản lượng thu hoạch, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng nguyên liệu, dẫn đến cạnh tranh trong mua bán ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, thu mua sản phẩm.

- Sự dịch chuyển thị phần thuốc lá điều từ phân khúc phổ thông sang trung, cao cấp dẫn đến yêu cầu cao hơn về chất lượng nguyên liệu, đòi hỏi các đơn vị sản xuất nguyên liệu phải chủ động thay đổi quy trình kỹ thuật canh tác, công nghệ phối chế, nguyên liệu đảm bảo tạo được sản phẩm phù hợp đáp ứng nhu cầu các Công ty Thuốc lá điều, thích ứng với điều kiện sản xuất kinh doanh môi trường tại Việt Nam.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Đánh giá chung hoạt động SXKD Công ty năm 2020 là năm hoạt động khó khăn nhất trong nhiều năm qua, ảnh hưởng của nhiều yếu tố, tác động toàn diện đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty, bao gồm: Tác động từ dịch bệnh Covid- 19, ảnh hưởng lớn tới hoạt động xuất, nhập khẩu nguyên liệu, thương mại và cung cấp dịch vụ (*gia công tách cọng và sản xuất sợi*). Tác động từ thiên tai (*mưa đá, lũ lụt*) tại các vùng trồng nguyên liệu ảnh hưởng tới năng suất, sản lượng nguyên liệu bị sụt giảm, tăng chi phí hỗ trợ cho người dân, tạo áp lực cạnh tranh trên thị trường thu mua, khó khăn trong thu mua sản phẩm, thu hồi vốn đầu tư. Ngoài ra, tác động từ sự thay đổi chính sách cũng ảnh hưởng tới nguồn nguyên liệu cho hoạt động sản xuất của dây chuyền tách cọng.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty trong năm 2020 luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty, sự hỗ trợ, chia sẻ của các Công ty thuộc lá điều và đặc biệt là sự nỗ lực của tập thể Ban chấp hành Đảng bộ, HĐQT, Ban điều hành, sự đoàn kết của tập thể người lao động toàn Công ty đã giúp Công ty cơ bản vượt qua được những khó khăn trong năm 2020. Ước kết quả SXKD năm 2020 như sau:

- Doanh thu thực hiện đạt: 640.591 triệu đồng, bằng 85,4 % so KH năm 2020 và bằng 63,1 % so CKNT.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 1.224 triệu đồng, bằng 8,1% so KH năm 2020 và bằng 6,6 % so CKNT.

- Thu nhập bình quân đạt 7,28 triệu đồng/người/tháng, bằng 79,1 % so kế hoạch năm 2020 và bằng 64,3 % so CKNT.

*** Báo cáo tài chính Công ty năm 2020 (đã kiểm toán): có bảng chi tiết kèm theo**

2.2. Đánh giá hoạt động SXKD năm 2020 theo lĩnh vực hoạt động

2.2.1. Lĩnh vực sản xuất, thu mua nguyên liệu

Mặc dù gặp phải điều kiện thời tiết thiên tai mưa đá, ngập úng nhưng đây là lĩnh vực bị ảnh hưởng nhẹ nhất trong năm 2020. Công ty phát sinh tăng chi phí hỗ trợ cho các hộ nông dân bị ảnh hưởng thiên tai là 545 triệu đồng. Ngoài ra, ảnh hưởng giảm sản lượng khu vực thiên tai khoảng 10% sản lượng thu hoạch, dẫn đến cạnh tranh thu mua. Tuy nhiên, cơ bản Công ty đã chủ động các giải pháp mua đảm bảo đủ sản lượng cân đối cho các kênh tiêu thụ, cũng như hoàn thành việc thu hồi đầu tư, cụ thể như sau:

- Diện tích đầu tư trực tiếp năm 2020 đạt 2.130 ha, bằng 100,5% so KH và bằng 101,7% so CKNT.

- Tổng giá trị đầu tư vụ Xuân 2020 tại các Chi nhánh nguyên liệu là 13.677 triệu đồng (phân bón và Accotab) và giá trị đầu tư không thu hồi: 474 triệu đồng (hạt giống và phân bón). Đến 31/8, tổng giá trị đầu tư thu hồi toàn Công ty được 13.203 triệu đồng, bằng 100% tổng giá trị đầu tư phải thu hồi.

- Sản lượng thu mua đạt 5.455 tấn nguyên liệu, bằng 78,3% so kế hoạch năm 2020 và bằng 59,2% so CKNT. Trong đó sản lượng mua trực tiếp từ các Chi nhánh đạt 3.642 tấn, bằng 81% so kế hoạch.

- Chất lượng nguyên liệu: Tỷ lệ cấp cao (BAT, VPM và Cấp 2) toàn Công ty đạt bình quân 80,8%, tăng 20,8% so kế hoạch năm 2020 và cao hơn 15,4% so CKNT. Tỷ lệ cấp 4 và tận dụng toàn Công ty thực hiện năm 2020 là 3,4%, giảm 1,6% so kế hoạch và giảm 3,8% so CKNT. Đối với hàm lượng Nicotin và hàm lượng Đường trong nguyên liệu nhìn chung đạt yêu cầu kế hoạch.

- *Chương trình mẫu mới BAT và chương trình xây mới và cải tạo lò sấy thoát ẩm qua đường ống khói:*

+ Chương trình mẫu mới BAT: Vụ Xuân 2020, Công ty thực hiện chương trình sản xuất tạo mẫu mới cho Công ty BAT-Vinataba nhằm tạo sản phẩm mới, tăng sản lượng tiêu thụ. Kết quả thực hiện đạt 18 tấn mẫu mới (XLA, XLF) được Công ty BAT – Vinataba chấp nhận. Đây là tiền đề để Công ty thực hiện cho các năm tiếp theo.

+ Chương trình xây mới, sửa chữa lò sấy: Vụ Xuân 2020 các Chi nhánh đăng ký xây, sửa chữa lò sấy 360 lò. Kết quả thực hiện đạt 371 lò sấy, đạt 103% so kế hoạch. Kết quả thực hiện chương trình được đánh giá mang lại hiệu quả thiết thực cho nông dân, nâng cao chất lượng sấy nguyên liệu thuốc lá, đồng thời giảm tiêu hao nhiên liệu so với các lò sấy trước đây.

2.2.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Đây là lĩnh vực chịu tác động nhiều nhất, ảnh hưởng nhiều nhất đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Lĩnh vực sơ chế tách cọng: Sản lượng gia công tách cọng đạt 3.551 tấn thành phẩm, bằng 35,5% kế hoạch năm 2020 và tương đương 25% so CKNT.

- Lĩnh vực chế biến sợi: Sản lượng chế biến sợi đạt 3.200 tấn, bằng 53,4% KH và bằng 33,5% so CKNT.

Tổng sản lượng sản xuất công nghiệp năm 2020 thực hiện đạt 6.755 tấn TP, bằng 42,2% kế hoạch năm 2020 và tương đương 28,4% so CKNT. Do sụt giảm sản lượng sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến ngày công làm việc, thu nhập người lao động và ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD chung toàn Công ty. Riêng hoạt động dây chuyền tách cọng chỉ đạt 21,1% công suất thiết kế, lao động phân xưởng chỉ bố trí sản xuất 01 ca và tổng thời gian nghỉ ngừng việc trên 7 tháng trong năm 2020. Chi phí 2 dây chuyền ngừng hoạt động, gồm chi phí khấu hao, chi phí tiền lương ngừng việc cho người lao động, các chi phí khác duy trì hoạt động... bình quân hàng tháng Công ty phải chi phí khoảng 6 tỷ đồng, bao gồm: Chi phí tiền lương ngừng việc và các khoản theo lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ) cho người lao động BQ/tháng là: 2,3 tỷ đồng; Chi phí khấu hao TSCĐ BQ/tháng là: 2,5 tỷ đồng; Chi phí khác duy trì hoạt động của Công ty: 1,2 tỷ đồng (*chưa tính chi phí tài chính và chi phí bán hàng, lưu kho bảo quản...*).

2.2.3. Lĩnh vực tiêu thụ, bán hàng

Năm 2020, lĩnh vực tiêu thụ, bán hàng được đẩy nhanh tiến độ giao nhận và thời hạn thanh toán của các hợp đồng giúp thúc đẩy sản xuất, giải tỏa áp lực tồn kho các đơn vị, hạn chế rủi ro giảm chất lượng nguyên liệu trong bảo quản và tiết giảm chi phí tài chính cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã xúc tiến thêm hoạt động nhập khẩu ủy thác và khai thác thêm được dịch vụ bảo quản hàng hóa với khách hàng gia tăng nguồn thu cho Công ty. Ngoài ra, Công ty đàm phán tăng thêm sản lượng tiêu thụ thành phẩm sợi cọng khoảng 500 tấn so kế hoạch giúp bù đắp một phần sự sụt giảm sản lượng tiêu thụ năm 2020 tăng nguồn thu, việc làm cho người lao động, cũng như góp phần tăng hiệu quả chung cho Công ty.

Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2020 của Công ty đạt 5.859 tấn, bằng 92% so kế hoạch và bằng 73,8% so CKNT. Sản lượng tiêu thụ giảm khoảng 500 tấn. Trong đó, tiêu thụ thành phẩm mảnh lá giảm khoảng 1.000 tấn, bao gồm 500 tấn kênh xuất khẩu và 500 tấn kênh tiêu thụ trực tiếp. Bù lại, Công ty khai thác gia tăng thêm được sản lượng tiêu thụ thành phẩm sợi cọng khoảng 500 tấn so với kế hoạch.

- *Nguyên liệu thuốc lá:* Sản lượng tiêu thụ đạt 660 tấn nguyên liệu, bằng 110% so kế hoạch năm 2020 và bằng 93,8% so CKNT.

- *Thành phẩm mảnh lá tước cọng*: Sản lượng tiêu thụ đạt 4.197 tấn thành phẩm, bằng 80,6% so kế hoạch năm 2020 và bằng 69,3% so CKNT.

- *Sợi thành phẩm thuốc lá*: Sản lượng tiêu thụ đạt 1.002 tấn thành phẩm, bằng 181,8% so kế hoạch năm 2020 và bằng 84,6% so CKNT.

2.2.4. Công tác khác

- *Công tác quản trị và kiểm soát chi phí*

Trước những khó khăn do tác động của nhiều yếu tố, Công ty đã có những giải pháp quyết liệt trong quản trị điều hành nhằm tiết giảm tối đa chi phí, sự chủ động và phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận từ thu mua, PCĐK, giao nhận, sản xuất và tiêu thụ, bán hàng, đặc biệt là việc tổ chức sản xuất hợp lý với nhu cầu sản xuất, bố trí người lao động nghỉ ngừng việc để tiết giảm quỹ tiền lương. Năm 2020 là năm Công ty thực hiện công tác điều phối sản xuất và tiêu thụ nhanh nhất từ trước đến nay: sản lượng thu mua, PCĐK được giao về Công ty sản xuất và tiêu thụ ngay. Tổng thời gian thu mua và giao nhận kết thúc trong 4 tháng (*tháng 9 cơ bản kết thúc công tác tiêu thụ với các công ty thuốc lá điếu*). Bên cạnh đó, lãnh đạo Công ty thường xuyên chỉ đạo các Phòng chuyên môn thực hiện rà soát chi phí, thực hiện tiết giảm tối đa chi phí. Chi phí quản lý Công ty đã thực hiện tiết giảm khoảng 16 tỷ đồng so với kế hoạch.

- *Công tác lao động tiền lương và chế độ chính sách*: Tổng số lao động của Công ty năm 2020 có hợp đồng 1 năm trở lên là 376 lao động, thu nhập bình quân năm 2020 đạt 7,28 triệu đồng/người/tháng, bằng 79,1% so kế hoạch và 64,3% so CKNT. Tổng số ngày công ngừng việc năm 2020 là 33.535 ngày công, Công ty chi lương ngừng việc cho người lao động khoảng 5,3 tỷ đồng. Điều này thể hiện sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo Công ty về chính sách tiền lương đối với người lao động.

Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tìm kiếm giải pháp tạo công ăn việc làm cho người lao động, giai đoạn cuối năm 2020 đã thương thảo thành công với Công ty Thuốc lá Thăng Long để được hỗ trợ việc làm cho khoảng 27 lao động nhằm tháo gỡ những khó khăn về bài toán sử dụng lao động, đảm bảo thu nhập, duy trì ổn định bộ khung cho hoạt động các Phân xưởng, đồng thời tiết giảm được chi phí trả lương ngừng việc.

- *Công tác tài chính kế toán, nộp ngân sách và công nợ*

Năm 2020, công tác Tài chính - Kế toán là một trong những điểm sáng của hoạt động Công ty. Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn về hoạt động thương mại quốc tế do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các hợp đồng của khách hàng bị gián đoạn, hàng tồn kho kéo dài đã ảnh hưởng đến tình hình công nợ phải thu của khách hàng. Tuy nhiên giai đoạn cuối năm 2020, Ban điều hành Công ty đã nỗ lực phối hợp chặt chẽ với khách hàng để xúc tiến hoạt động nhập khẩu ủy thác, đồng thời đối trừ toàn bộ công nợ với khách hàng.

Năm 2020, Công ty đã cân đối trả được khoảng 48,8 tỷ/55,6 tỷ đồng khoản nợ của Tổng công ty tồn đọng từ nhiều năm qua. Nộp ngân sách Nhà nước đạt 4.615 triệu đồng.

Khó khăn đối với công Tác tài chính kế - toán hiện nay liên quan đến chính sách của Nhà nước trong việc khấu trừ và hoàn thuế GTGT. Số dư thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của Công ty tăng lũy kế đến tháng 12/2020 khoảng 20 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty chưa tìm được giải pháp để xử lý triệt để việc hoàn thuế đầu vào khấu trừ khi phát sinh lũy kế âm thuế GTGT, bên cạnh đó số thuế GTGT phát sinh hàng năm khoảng 8-10 tỷ đồng ảnh hưởng rất lớn đến nguồn vốn của Công ty.

- *Công tác đầu tư XD CB*: Trong năm 2020, Công ty tập trung hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng kho nguyên liệu thành phẩm số 9 giúp tăng năng lực kho chứa, giảm chi phí thuê kho ngoài và khai thác thêm nguồn thu cho Công ty từ hoạt động dịch vụ bảo quản hàng hóa. Ngoài ra, Công ty thực hiện việc đầu tư cải tạo nhà làm việc Chi nhánh Lạng Sơn tại khu vực huyện Chi Lăng phục vụ cho việc di rời trụ sở làm việc từ thành phố Lạng Sơn về khu vực thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng để tập trung nguồn lực gắn liền

với vùng đầu tư của Chi nhánh. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục rà soát việc quản lý và sử dụng tài sản các đơn vị và toàn Công ty đảm bảo việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty. Ngoài ra, trong năm 2020, Công ty đã thực hiện các thủ tục và được Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất 8,5 ha khu vực Văn phòng Công ty.

Tóm lại, năm 2020 là năm khó khăn nhất của Công ty từ khi thành lập. Các tác động ngoại cảnh đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bằng sự đoàn kết, cảm thông của tập thể lãnh đạo và người lao động, với các nỗ lực vượt khó, Công ty đã bước đầu vượt qua khó khăn với kết quả tuy chưa đạt theo kế hoạch nhưng vẫn bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, duy trì hệ thống quản trị và chi trả lương ngừng việc cho người lao động trong thời gian nghỉ việc. Có thể khẳng định, kết quả trên đã ghi nhận sự thành công của Công ty khi đối diện với thách thức, khó khăn từ thiên tai, dịch bệnh, nằm ngoài dự tính của Ban lãnh đạo Công ty.

PHẦN 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi

- Nghị định thay thế Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTHTL về kinh doanh thuốc lá đang được Chính phủ và Bộ Công Thương tiếp tục xem xét sửa đổi, bổ sung với chủ trương phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá trong nước, hạn chế sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu là cơ hội để Công ty củng cố và dần ổn định vùng trồng nguyên liệu tiến tới mở rộng phát triển vùng nguyên liệu trong nước.

- Chính sách định hướng của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đối với các công ty thuốc lá điều thành viên Vinataba về việc ưu tiên dùng sản phẩm Vinataba, cùng việc phối hợp, liên kết đầu tư với các Công ty sản xuất nguyên liệu góp phần ổn định vùng trồng nguyên liệu thuốc lá.

- Sự hợp tác truyền thống và duy trì phát huy tốt mối quan hệ giữa Công ty với chính quyền địa phương vùng trồng nguyên liệu, người dân trồng thuốc lá,... là thế mạnh của Công ty trong sản xuất và kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

1.2. Khó khăn

- Dịch bệnh Covid-19 trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu được kiểm soát sẽ tiếp tục làm gián đoạn các hoạt động giao thương quốc tế sẽ khó khăn cho việc xúc tiến các kênh thương mại xuất, nhập khẩu.

- Chính sách thay đổi tiếp tục ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu nhập khẩu cho sản xuất công nghiệp, ảnh hưởng đến ngày công làm việc và thu nhập người lao động. Đồng thời, tác động tiêu cực đến thị trường thu mua nguyên liệu trong nước, tạo cạnh tranh trong thu mua nguyên liệu, khó khăn trong việc thu hồi đầu tư cho Công ty.

- Diễn biến thời tiết phức tạp ngày càng có nhiều hiện tượng cực đoan, ảnh hưởng đến lĩnh vực sản xuất nông nghiệp tiềm ẩn nhiều rủi ro trong đầu tư thu mua nguyên liệu và thu hồi vốn đầu tư cho Công ty.

- Áp lực cạnh tranh trong thu mua nguyên liệu thuốc lá vụ Xuân 2021 rất khó lường và phức tạp, thị trường thu mua nguyên liệu sẽ chịu tác động lớn do thay đổi chính sách của Nhà nước, ảnh hưởng đến giá thu mua nguyên liệu tăng cao, cân đối sản lượng, chất lượng cho tiêu thụ gặp khó khăn làm giảm hiệu quả SXKD chung của Công ty năm 2021.

- Sản xuất công nghiệp bị động, bố trí sản xuất 1 ca hoặc phải nghỉ chờ việc sẽ dẫn đến khó khăn cho công tác điều độ sản xuất và tác động đến chi phí giá thành sản xuất kinh doanh, khả năng duy trì lao động có tay nghề cao của Công ty.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Trên cơ sở tình hình dự tính, dự báo các thuận lợi, khó khăn và đánh giá các rủi ro trong năm 2021, kế hoạch được xây dựng với thực tế tiềm lực hiện có của Công ty và có yếu tố ảnh hưởng do Covid-19 với 2 tình huống về thời gian: ảnh hưởng trong 6 tháng và ảnh hưởng cả năm 2020. Riêng yếu tố chính sách đánh giá sẽ không có thay đổi.

Với tình huống dịch bệnh Covid-19 tác động ảnh hưởng trong khoảng 6 tháng đầu năm 2021 và giai đoạn 6 tháng cuối năm 2021 cơ bản được kiểm soát. Công ty xây các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- Doanh thu: 545.000 triệu đồng, bằng 85,1 % so năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế: 6.000 triệu đồng, bằng 490,2% so năm 2020.
- Thu nhập bình quân năm 2021 của CBCNV 8,5 triệu đồng/ người/tháng, bằng 118,0% so với năm 2020.
- Nộp Ngân sách: 1.200 triệu đồng.

Tổng hợp các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị Tính | TH 2020 | KH 2021 | Tỷ lệ % KH21/TH20 |
|----|-----------------------------------|----------------|------------|------------|----------------------|
| 1 | Diện tích đầu tư TT | Ha | 2.130 | 2.150 | 100,9 |
| 2 | Sản lượng thu mua | Tấn | 5.455 | 5.980 | 109,6 |
| 3 | Sản lượng tiêu thụ | | 5.859 | 5.230 | 90,8 |
| | - Nguyên liệu lá | Tấn NL | 660 | 500 | 75,8 |
| | - Thành phẩm mảnh lá | Tấn TP | 4.197 | 3.830 | 91,3 |
| | - Thành phẩm sợi thuốc lá | Tấn TP | 1.002 | 900 | 89,8 |
| 4 | Gia công chế biến | Tấn TP | 6.755 | 9.590 | 141,9 |
| | - Sơ chế tách cọng mảnh lá | Tấn TP | 3.551 | 4.690 | 132,1 |
| | - Gia công chế biến sợi | Tấn TP | 3.204 | 4.900 | 152,9 |
| 5 | Doanh thu | Tr.đồng | 640.591 | 545.000 | 85,1 |
| | <i>Trong đó: Kim ngạch XK</i> | <i>Tr.USD</i> | <i>2,0</i> | <i>2,0</i> | <i>100,0</i> |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 1.224 | 6.000 | 490,2 |
| 7 | TNBQ theo tiền lương (tr.đ/ng/th) | | 7,2 | 8,5 | 118,0 |

Bên cạnh đó, Công ty dự kiến xây dựng kịch bản dự phòng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với nhận định dịch bệnh Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng trong suốt cả năm 2021, mức độ ảnh hưởng tương tự như năm 2020, với các chỉ tiêu chính bao gồm:

- Doanh thu: 535.000 triệu đồng, bằng 83,5 % so năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế: 3.000 triệu đồng, bằng 245,1% so năm 2020.
- Thu nhập bình quân năm 2021 của CBCNV 7,8 triệu đồng/ người/ tháng, bằng 110,7% so năm 2020.

3. Các nhóm giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

3.1. Công tác sản xuất và tiêu thụ nguyên liệu

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 151-NQ/DUCPNS ngày 05/12/2016 về nâng cao năng xuất, chất lượng nguyên liệu thuốc lá hướng tới ổn định và phát triển diện tích tại các vùng nguyên liệu giai đoạn 2020-2022, cụ thể:

+ Đầu tư trực tiếp 100% đến các hộ nông dân trong diện tích quản lý của Công ty. Gán trách nhiệm của các tổ mua từ đầu tư gieo trồng đến thu mua sản phẩm.

+ Tiếp tục triển khai mở rộng chương trình lò sấy mới theo nguyên lý thoát ẩm qua đường ống khói với số lượng tối thiểu 360 lò nhằm nâng cao chất lượng nguyên liệu và giảm chi phí nhiên liệu sấy.

+ Tiếp tục thực hiện chính sách tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật cho 100% hộ nông dân.

+ Thực hiện đầu tư ứng trước vật tư nông nghiệp, phân bón, thuốc diệt cỏ Accotab....., và được thu hồi giá trị đầu tư khi Công ty thu mua sản phẩm.

+ Sản lượng thu mua: tăng sản lượng thu mua trực tiếp của các Chi nhánh nguyên liệu, sản lượng mua kế hoạch đạt 4.500 tấn nguyên liệu (tăng 600 tấn so thực hiện năm 2020) nhằm chủ động nguồn nguyên liệu bán hàng và giảm chi phí sản xuất.

+ Phương thức thu mua: Các Chi nhánh thu mua trực tiếp tới từng hộ, nhóm nông dân, thu mua theo diện tích đầu tư, không mua xâm lấn vùng tạo cạnh tranh nội bộ. Giá mua trên cơ sở giá ký hợp đồng với các hộ nông dân từ đầu vụ và khung giá phê duyệt của HĐQT. Chủ động xây dựng phương án mua hợp lý, hiệu quả trên cơ sở cân đối linh hoạt về sản lượng tiêu thụ, sản lượng sản xuất và sản lượng tại các khu vực.

+ Điều phối công tác thu mua, phân cấp đóng kiện đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất sơ chế tách cọng, đẩy nhanh tiến độ giao hàng cho khách hàng nhằm thu hồi vốn, giảm chi phí tài chính và rủi ro giảm chất lượng trong bảo quản.

+ Chất lượng sản phẩm: Đảm bảo chất lượng theo yêu cầu, cấp 1+2 và BAT đạt tỷ lệ tối thiểu 65%; riêng sản lượng cấp 3,4 điều chỉnh linh hoạt trên cơ sở cân đối sản lượng tiêu thụ, hạn chế thấp nhất sản lượng tồn kho, tăng tối đa hiệu quả sản phẩm.

- *Công tác tiêu thụ sản phẩm*: Bám sát Chương trình hành động thực hiện các giải pháp phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ, giai đoạn 2021- 2025 của Đảng ủy Công ty.

Năm 2021 trọng tâm là thị trường nội địa, duy trì và tăng sản lượng bán hàng cho các công ty thuộc lá điều thành viên trong Tổng công ty. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu nhằm gia tăng thêm sản lượng bán hàng đảm bảo mục tiêu sản lượng tiêu thụ KH năm 2021 là 5.230 tấn.

3.2. Công tác sản xuất công nghiệp

- Bố trí lao động của hai phân xưởng: phân xưởng tách cọng và phân xưởng sợi hợp lý trong các giai đoạn sản xuất của Công ty, đặc biệt lưu ý đến công tác luân chuyển lao động bổ sung hỗ trợ giữa 2 phân xưởng trong những thời điểm nguồn hàng sản xuất bị động, duy trì sản xuất 1 ca, qua đó có chính sách phù hợp đối với người lao động đảm bảo các chế độ khuyến khích về tiền lương và thu nhập. Bên cạnh đó, thời gian ngừng máy sản xuất Công ty chi trả tiền lương hỗ trợ ngừng việc với tiền lương tối thiểu vùng nhằm đảm bảo giữ lao động có kinh nghiệm và tay nghề của Công ty, đồng thời điều phối sản lượng mua rời của các Chi nhánh về Công ty để lao động 2 phân xưởng tham gia công tác phân cấp đóng kiện.

- Tiếp tục đầu tư cho hoạt động KHKT nhằm cải tiến hoạt động 2 dây chuyền với mục tiêu đảm bảo phục vụ cho sản xuất tối ưu, cạnh tranh với các đơn vị sản xuất sơ chế tách cọng khác nhằm thu hút khách hàng, đặc biệt các khách hàng xuất khẩu mới, qua đó gia tăng sản lượng sản xuất năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Phân loại đối tượng khách hàng và có chính sách áp dụng giá dịch vụ phù hợp đối với cả lĩnh vực gia công tách cọng và chế biến sợi nhằm thu hút nguồn nguyên liệu đầu vào, tăng sản lượng sản xuất.

3.3. Giải pháp về sắp xếp, bố trí lao động và tổ chức sản xuất

- Tiếp tục sắp xếp lại lao động phù hợp trong điều kiện sản xuất đặc thù năm 2021 đảm bảo tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Rà soát, phân loại một số hạng mục công việc và tạm dừng thuê, thanh toán các chi phí thuê lao động bên ngoài thực hiện các công việc giản đơn (*phụ trợ sản xuất sợi, xuất bán hàng*) của Công ty đối với dịch vụ thuê khoán. Bố trí lao động các phòng chuyên môn thực hiện thay thế, chăm công và chi trả tiền lương theo quy định.

- Tổ chức lao động làm việc tại Công ty Thuốc lá Thăng Long để đảm bảo người lao động có thêm việc làm, thu nhập và duy trì bộ khung lao động phục vụ cho sản xuất.

- Đối với lao động Văn phòng Công ty chưa có công việc, dự kiến sẽ sắp xếp bố trí tăng cường cho các Chi nhánh nguyên liệu hoặc bổ sung cho các Phân xưởng.

3.4. Các giải pháp khác

- Cơ cấu lại tài sản thế chấp để đàm phán với các Ngân hàng thương mại tăng hạn mức tín dụng và giảm lãi suất. Đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ khách hàng, khai thác triệt để mọi nguồn vốn có thể nhằm đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh và giảm chi phí tài chính.

- Hoàn thiện công tác kế toán tài chính theo hướng hiện đại. Xây dựng các chính sách, hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro một cách hiệu quả.

- Quản lý chặt chẽ nợ phải thu, không để thất thoát. Thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

- Thường xuyên rà soát giá cả nguyên vật liệu đầu vào, tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn cung cấp nhưng vẫn bảo đảm chất lượng. Quản lý tập trung các nguồn lực nhằm giảm bớt các khâu trung gian

- Tiếp tục tăng cường đào tạo cho cán bộ quản lý và CNV để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Khai thác vận hành tối ưu hệ thống kho bảo quản phục vụ tốt cho công tác duy trì bảo quản hàng hóa. Bên cạnh đó, khai thác thêm dịch vụ bảo quản để tăng thêm nguồn thu cho Công ty.

- Xem xét, đánh giá lại một số lĩnh vực kinh doanh, góp vốn có hiệu quả thấp để có giải pháp trong việc thoái vốn góp bên ngoài, nâng cao hiệu quả đồng sử dụng vốn.

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế tiêu chuẩn ISO 9001-2015, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn 14001-2015, chương trình 5S-4M và tiếp tục chương trình trách nhiệm xã hội (STP) đã cam kết với Công ty BAT-Vinataba trong sản xuất thuốc lá.

Với rất nhiều khó khăn và thử thách hiệu hữu trong năm 2021, Ban điều hành Công ty rất mong nhận được sự đóng góp trí tuệ và sự ủng hộ của các quý vị cổ đông.

Cuối cùng cho phép tôi thay mặt Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể người lao động Công ty xin chân thành cảm ơn sự tham gia của quý vị cổ đông đã góp phần cho sự thành công của Đại hội.

Xin chúc các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông sức khỏe và có nhiều thành đạt hơn nữa trong năm 2021.

Xin trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Chí Thanh